

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Tên môn : **Vẽ kỹ thuật**
Khóa học : **CDK2025**
Bậc đào tạo : **Cao đẳng chính quy**
Ngày thi : **13/08/2026**

Học kỳ: **2**
Năm học: **2025**
Phòng thi: **Phòng A01**
Giờ thi: **18.00** Lần thi: **2**

STT	SBD	Mã số	Họ và tên	Số phách	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
1	001	25CD1A_01	Nguyễn Thế Bảo						
2	002	25CD1A_07	Nguyễn Trung Hậu						
3	003	25CD1A_09	Trần Huỳnh Hiệp						
4	004	25CD1A_10	Nguyễn Quốc Huy						
5	005	25CD1A_11	Trương Hoàng Thái Khang						
6	006	25CD1A_15	Lê Thanh Khoa						
7	007	25CD1A_24	Trần Anh Kiệt						
8	008	25CD1A_38	Trần Đức Phước						
9	009	25CD1A_40	Nguyễn Minh Quân						
10	010	25CD1A_41	Phan Minh Quân						
11	011	25CD1A_46	Nguyễn Hồ Duy Tân						
12	012	25CD1A_47	Võ Thanh Tân						
13	013	25CD1A_52	Nguyễn Văn Tiếp						
14	014	25CD1A_55	Huỳnh Quang Triệu						

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...

Tổng số: **14**
Số sinh viên có mặt:
Số sinh vắng mặt:

Số bài thi:
Số tờ giấy thi:

Giám thị 1

Giám thị 2

Duyệt
Trưởng khoa

Thư ký khoa

Giờ thi: 18.00 Lần thi: 2

Số tờ giấy thi:

Giám thị 2

Thư ký khoa

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Tên môn : **Vẽ điện** Học kỳ: 2
Khóa học : TC2025 Năm học: 2025
Bậc đào tạo : Trung cấp chính quy 1.5 năm Phòng thi: Phòng A07
Ngày thi : 20/08/2026 Giờ thi: 18.00 Lần thi: 2

STT	SBD	Mã số	Họ và tên	Số phách	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
1	001	25TQ1B_28	Nguyễn Xuân Lộc						
2	002	25TQ1E_39	Dương Gia Vĩ						
3	003	25TQ1A_51	Trần Quốc Việt						

Tổng số: 3 *Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...*
Số sinh viên có mặt: Số bài thi:
Số sinh vắng mặt: Số tờ giấy thi:

Giám thị 1 Giám thị 2

Duyệt Thư ký khoa
Trưởng khoa